

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 533/2021/HS-ST
Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, TP.HCM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Đỗ Thị Thu Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Lượng;

2/ Ông Nguyễn Thành Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Linh – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 486/2021/TLST/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 628/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Phan Thành H; sinh năm 1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn H; và bà: Lê Thị Thu H; chưa có vợ có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Ngày 25/01/2019 bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 19/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng.

Nhân thân:

- Ngày 24/9/2008, bị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào Trung tâm Giáo dục dạy nghề Thanh thiếu niên 2 quản lý, giáo dục và chữa bệnh thời gian 24 tháng, kể từ ngày 27/8/2008 đến ngày 27/8/2010 theo Quyết định số 5784/QĐ-UBND ngày 24/9/2008, chấp hành xong ngày 22/9/2010.

- Ngày 26/10/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 142/2016/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 02/3/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 (bị cáo có đơn xin vắng mặt)

Bị hại: anh Lê Quốc C – sinh năm: 1988, Địa chỉ: 302/51A đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Phạm Công B – sinh năm: 1975; trú tại: phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn Thành – sinh năm: 1998 và chị Lê Ngọc Hạnh – sinh năm: 1958

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài, khoảng 12 giờ 00 ngày 06/4/2021, Phan Thành H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu đen xám, biển số 69R1-6550 đi lòng vòng khu vực phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức tìm tài sản người dân sơ hở để trộm cắp, khi đến trước nhà số 6/7 đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, H phát hiện 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 78K1-079.25 dựng bên đường không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. H điều khiển xe mô tô của mình dựng trước ngã ba đường 20 và đường 28, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức rồi đi bộ đến dùng đoạn tự chế bẻ khóa xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 78K1-079.25 rồi nổ máy rời khỏi hiện trường. H điều khiển xe mô tô trên đến quán cà phê Vườn Kiểng đối diện hẻm 591 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh bán cho 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, H đi xe ôm về lại ngã ba đường 20 và 28 phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức để lấy xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu đen xám, biển số 69R1-6550 thì bị anh Lê Quốc C là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 78K1-079.25 phát hiện giữ lại giao Công an phường Hiệp Bình Chánh xử lý.

Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 08/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thủ Đức kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 78K1-079.25 trị giá 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Phan Thành H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu đen xám, biển số 69R1-6550 số khung RRRDCH3RRAD294501; Số máy VUMYG150FMH294501

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh nhạt, hai bên có viền đen ghi chữ “Vespa” màu trắng.

- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen.

- 01 (một) quần jean lửng màu xanh.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 11,5cm.

- 01 (một) đầu đoạn hình lục giác, đuôi hình dẹp dùng để phá khóa dài 09cm.

- 01 (một) cây khóa mở ốc vít hai đầu hình lục giác bằng kim loại dài khoảng 16,5cm.

- 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Phan Thành H vào cửa hàng trên lấy trộm tài sản.

- Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 07/4/2021 Cơ quan điều tra trả lại số tiền trên cho anh Lê Quốc C.

Phân dân sự: Anh Lê Quốc C yêu cầu bồi thường số tiền 8.500.000 đồng.

[2] Bản Cáo trạng số 250/CT-VKS ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Phan Thành H đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Thành H đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cùng tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mức án đề nghị từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về phân dân sự người bị hại đã nhận lại một phần tài sản và yêu cầu bị cáo bồi thường phần giá trị còn lại của tài sản là 8.500.000 đồng, yêu cầu này của bị hại là có cơ sở nên đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho bị hại.

Vật chứng xử lý theo quy định.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại đơn xin vắng mặt, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử vắng mặt các bị cáo là đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thành H phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, cụ thể vào Khoảng 12 giờ 00 ngày 06/4/2021, Phan Thành H lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 78K1-079.25 trị giá 10.000.000 đồng của anh Lê Quốc C tại nhà số 6/7 đường 20, khu phố 4, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đem bán lấy 1.500.000 đồng tiêu xài, Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và xem thường pháp luật. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, để thỏa mãn tiêu xài cá nhân, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, nhiều lần bị đưa đi cai nghiện, khi tái hòa nhập cộng đồng bị cáo không tu chí làm ăn lương thiện mà lại vi phạm pháp luật hình sự phạm tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, vai trò, nhân thân của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả một phần cho bị hại, bị cáo phạm tội gây

thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[4] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu đen xám, biển số 69R1-6550 số khung RRRDCH3RRAD294501; Số máy VUMYG150FMH294501 do anh Phạm Công B khai nhận xe mô tô trên anh Bằng mua của một người bạn tên Lê Nhân (không rõ lai lịch) vào năm 2019 với giá 2.500.000 đồng, anh Bằng cho H mượn xe để đi làm và không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện gây án. Kết quả xác minh xe mô tô trên do Đỗ Thành Phương, sinh năm 1980; Thường trú Khóm 6, thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau đứng tên chủ sở hữu, xác minh tại Công an thị trấn Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau được biết Đỗ Thành Phương hiện đang bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định truy nã số 74 ngày 24/9/2019 nên chưa làm việc được, ngày 01/6/2021 Cơ quan điều tra đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng không có ai đến nhận. Ngày 06/4/2021 bị cáo sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội. Xét thấy xe không xác định được chủ sở hữu, nên cần thông báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe trên, nếu không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh nhạt, hai bên có viền đen ghi chữ “Vespa” màu trắng ; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần jean lửng màu xanh; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 11,5cm; 01 (một) đầu đoạn hình lục giác, đuôi hình dẹp dùng để phá khóa dài 09cm; 01 (một) cây khóa mở ốc vít hai đầu hình lục giác bằng kim loại dài khoảng 16,5cm, vật chứng là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng, vì vậy tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Phan Thành H vào cửa hàng trên lấy trộm tài sản, tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án.

- Số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo bán xe mô tô 78K1-079.25 của bị hại, ngày 07/4/2021 Cơ quan điều tra trả lại số tiền trên cho anh Lê Quốc C.

[5] Về phần dân sự: trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 10.000.000 đồng, tang vật thu hồi và đã trả cho anh Cường 1.500.000 đồng và anh Cường có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 8.500.000 đồng, yêu cầu này của anh Cường phù hợp và có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, do đó buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: bị cáo Phan Thành H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm c khoản 2 điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phan Thành H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021.

- Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

+ Buộc bị cáo Phan Thành H bồi thường cho anh Lê Quốc C số tiền 8.500.000 đồng (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án, còn phải trả tiền lãi của số tiền gốc chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

+ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu đen xám, biển số 69R1-6550, số khung RRRDCH3RRAD294501; Số máy VUMYG150FMH294501. Hết thời hạn 6 tháng mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu chiếc xe để nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh nhạt, hai bên có viền đen ghi chữ “Vespa” màu trắng ; 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen; 01 (một) quần jean lửng màu xanh; 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 11,5cm; 01 (một) đầu đoạn hình lục giác, đuôi hình dẹp dùng để phá khóa dài 09cm; 01 (một) cây khóa mở ổ vít hai đầu hình lục giác bằng kim loại dài khoảng 16,5cm.

(Vật chứng tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức)

+ Tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ vụ án 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận hình ảnh Phan Thành H vào cửa hàng trên lấy trộm tài sản.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 (bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại; Người có
QLNVLQ
- VKSND, CA, Chi cục THA
TPTĐ
- PC27
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký).**

Đỗ Thị Thu Thảo